

BÀI 59

SỰ SINH SẢN CỦA THÚ

MỤC TIÊU

Sau bài học, HS biết :

- Bào thai của thú phát triển trong bụng mẹ.
- So sánh, tìm ra sự khác nhau và giống nhau trong chu trình sinh sản của thú và chim.
- Kể tên một số loài thú thường đẻ mỗi lứa 1 con, một số loài thú đẻ mỗi lứa nhiều con.

ĐỒ DÙNG DẠY – HỌC

- Hình trang 120, 121 SGK.
- Phiếu học tập.

HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC

Hoạt động 1 : QUAN SÁT

* *Mục tiêu :* Giúp HS :

- Biết bào thai của thú phát triển trong bụng mẹ.
- Phân tích được sự tiến hoá trong chu trình sinh sản của thú so với chu trình sinh sản của chim, ếch,...

* *Cách tiến hành :*

Bước 1 : Làm việc theo nhóm

Nhóm trưởng điều khiển nhóm mình quan sát các hình 1, 2 trang 120 SGK và trả lời các câu hỏi :

- Chỉ vào bào thai trong hình và cho biết bào thai của thú được nuôi dưỡng ở đâu.
- Chỉ và nói tên một số bộ phận của thai mà bạn nhìn thấy.
- Bạn có nhận xét gì về hình dạng của thú con và thú mẹ ?

- Thú con mới ra đời được thú mẹ nuôi bằng gì ?
- So sánh sự sinh sản của thú và của chim, bạn có nhận xét gì ?

Bước 2 : Làm việc cả lớp

Đại diện từng nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm mình. Các nhóm khác bổ sung.

Kết luận :

- Thú là loài động vật đẻ con và nuôi con bằng sữa.
- Sự sinh sản của thú khác với sự sinh sản của chim là :
 - + Chim đẻ trứng rồi trứng mới nở thành con.
 - + Ở thú, hợp tử được phát triển trong bụng mẹ, thú con mới sinh ra đã có hình dạng giống như thú mẹ.
- Cả chim và thú đều có bản năng nuôi con cho tới khi con của chúng có thể tự đi kiếm ăn.

Hoạt động 2 : LÀM VIỆC VỚI PHIẾU HỌC TẬP

* *Mục tiêu :* HS biết kể tên một số loài thú thường đẻ mỗi lứa 1 con ; mỗi lứa nhiều con.

* *Cách tiến hành :*

Bước 1 : Làm việc theo nhóm

GV phát phiếu học tập cho các nhóm. Nhóm trưởng điều khiển nhóm mình quan sát các hình trong bài và dựa vào hiểu biết của mình để hoàn thành nhiệm vụ đề ra trong phiếu học tập.

Phiếu học tập

Hoàn thành bảng sau :

| Số con trong một lứa | Tên động vật |
|--|--------------|
| Thông thường chỉ đẻ 1 con (không kể trường hợp đặc biệt) | |
| 2 con trở lên | |

Lưu ý : GV có thể cho các nhóm thi đua, trong cùng một thời gian nhóm nào điền được nhiều tên động vật và điền đúng là thắng cuộc.

Bước 2 : Làm việc cả lớp

Đại diện từng nhóm trình bày kết quả làm việc của nhóm mình. GV tuyên dương nhóm nào điền được nhiều tên con vật và điền đúng.

Dưới đây là gợi ý để GV tham khảo :

| Số con trong một lứa | Tên động vật |
|--|--|
| Thông thường chỉ đẻ 1 con (không kể trường hợp đặc biệt) | Trâu, bò, ngựa, hươu, nai, hoẵng, voi, khỉ,... |
| 2 con trở lên | Hổ, sư tử, chó, mèo, lợn, chuột,... |